

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 14 – 02 – 2025
V/v Không công nhận quan hệ vợ chồng
và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Vinh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sơn;

Bà Tăng Thị Bạch Vân.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Cúc-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Không tham gia.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 335/2024/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 12 năm 2024 về việc Không công nhận quan hệ vợ chồng và nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 20 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Lê Anh T, sinh ngày 16/7/2000, địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoàng Q, sinh năm 1999, địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo Đơn khởi kiện ngày 06/11/2024 và các tài liệu, chứng cứ khác trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Lê Anh T trình bày:*

Bà và ông Nguyễn Hoàng Q quen biết nhau và có tình cảm, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới vào năm 2023, nhưng vợ chồng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có 01 người con chung tên Nguyễn Lê Tú A, sinh ngày 18/9/2024, hiện nay đang sống chung với bà.

Thời gian đầu, vợ chồng sống chung rất hạnh phúc, tuy nhiên gần đây hai bên bất đồng quan điểm sống, nên thường xuyên cãi vã, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, vợ chồng không còn tiếng nói chung, hơn nữa ông Q là người ham mê cờ bạc, không chăm lo cho cuộc sống gia đình, dù bà đã nhiều lần khuyên bảo, nhưng ông Q không thay đổi. Nhận thấy đời sống hôn nhân giữa bà và ông Q không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- *Về hôn nhân*: Yêu cầu không công nhận bà và ông Nguyễn Hoàng Q là vợ chồng.

- *Về con chung*: Yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Lê Tú A, sinh ngày 18/9/2024, cho đến khi đủ 18 tuổi, bà không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Bị đơn ông Nguyễn Hoàng Q không tham gia tố tụng và không có ý kiến gì trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt không rõ lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Nguyên đơn vắng mặt, nhưng có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014: “*Nam, nữ có điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng*”. Từ năm 2023 đến nay, bà Nguyễn Lê Anh T và ông Nguyễn Hoàng Q tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng, đủ điều kiện kết hôn, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào các điều 9, 14 và 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016 về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận mối quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông Q, cho nên, yêu cầu khởi kiện của bà T là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: Trong thời gian chung sống như vợ chồng, bà T và ông Q có một con chung là Nguyễn Lê Tú A, sinh ngày 18/9/2024, hiện nay đang chung sống với bà T.

[4] Theo quy định tại khoản 1 Điều 71, các khoản 1, 2 Điều 81, các điều 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 thì cha và mẹ đều có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên. Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Nếu không thỏa thuận được người trực tiếp nuôi con thì căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con, Tòa án quyết định giao cho một bên trực tiếp nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi dưỡng cũng có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

[5] Xét thấy, người con chung này từ nhỏ đã được người mẹ chăm sóc nuôi dưỡng tốt, cho nên phải giao cho người mẹ trực tiếp nuôi dưỡng là hợp lý, tranh thay đổi môi trường sống ổn định của trẻ nhỏ. Nếu sau này người mẹ nuôi dưỡng không tốt thì người cha có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà T, giao cháu Nguyễn Lê Tú A, sinh ngày 18/9/2024, cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi. Dành quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục hai người con chung này cho ông Q, không ai được ngăn cản.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà T đối với ông Q.

[7] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bà T phải chịu 300.000 đồng án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 9, 14, 53, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP, ngày 06/01/2016 về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1) Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Lê Anh T, tuyên bố không công nhận mối quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Lê Anh T và ông Nguyễn Hoàng Q là vợ chồng.

2) Về con chung: Giao cho bà T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Tú A, sinh ngày 18/9/2024, đến đủ 18 tuổi; Ông Q được quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục người con chung này, không ai được ngăn cản.

3) Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà T đối với ông Q.

4) Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5) Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà T phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009094, ngày 02/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà T đã nộp xong án phí sơ thẩm.

6) Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm, đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn này tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- Chi cục THADSH Kế Sách (khi đã có hiệu lực);
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Vinh Thắng